

NGHỊ QUYẾT

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH VINACONEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước sạch Vinaconex được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 01 tháng 02 năm 2018.
- Căn cứ Quyết định số 03/2011/QĐ-HĐQT ngày 29/4/2011 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nước sạch Vinaconex về việc: Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty;
- Căn cứ tờ trình số 113/2018/TTr-Viwasupco ngày 11/02/2018 của Tổng Giám đốc công ty Viwasupco về việc Xin phê duyệt việc không yêu cầu các cá nhân, tổ chức liên quan bồi thường thiệt hại đối với chi phí sửa chữa, khắc phục sự cố tuyến ống"
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ngày *12* / 02 /2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí phê duyệt nội dung sau:

Dự án cấp nước Chuỗi đô thị Sơn Tây - Hòa Lạc - Xuân Mai - Miếu Môn - Hà Nội - Hà Đông giai đoạn 1 được hoàn thành và cấp nước cho thành phố Hà Nội từ tháng 4/2009. Trong quá trình quản lý và vận hành sản xuất kinh doanh đến ngày 02/10/2016, tuyến ống truyền tải đã xảy ra 18 lần sự cố vỡ đường ống. Trong hợp đồng cấp nước với các khách hàng, Công ty được quyền tạm ngừng cung cấp nước sạch trong trường hợp bị sự cố.

Trong tổng số 18 lần sự cố đến 02/10/2016, tổng thời gian dừng cấp nước để khắc phục sự cố khoảng 386 giờ/67.872 giờ, chiếm tỷ lệ khoảng 0,569% tổng số giờ cấp nước. Số lượng nước dừng cấp để khắc phục sự cố khoảng 1.744.904 m³/ 490.451.692 m³ chiếm tỷ lệ khoảng 0,36% tổng sản lượng đã cấp tính đến hết tháng 9 năm 2016.

Tổng chi phí khắc phục, sửa chữa sự cố tuyến ống là 16.618.883.494 đồng, Chi tiết như sau:



STT	Năm	Kế hoạch chi phí bảo dưỡng, sửa chữa được Đại hội cổ đông phê duyệt hàng năm	Thực hiện		Tổng chi phí bảo dưỡng sửa chữa và chi phí tuyển ống	Chênh lệch giữa kế hoạch và thực hiện (chi phí bảo dưỡng sửa chữa, chi phí sửa chữa sự cố tuyển ống)
			Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa	Chi phí sự cố tuyển ống		
	1	2	3	4	5=3+4	6=2-5
1	2012	9.210.162.606	7.272.325.688	1.476.170.251	8.748.495.939	461.666.667
2	2013	19.152.489.457	7.909.484.358	4.795.534.267	12.705.018.625	6.447.470.832
3	2014	21.600.000.000	5.441.450.354	2.486.088.281	7.927.538.636	13.672.461.364
4	2015	20.300.000.000	8.137.698.691	5.111.921.409	13.249.620.100	7.050.379.900
5	2016	18.240.000.000	8.748.749.074	2.749.169.286	11.497.918.360	6.742.081.640
Tổng		88.502.652.063	37.509.708.165	16.618.883.494	54.128.591.659	34.374.060.403

- Qua bảng trên có thể thấy tổng chi phí sửa chữa, khắc phục 18 lần sự cố và chi phí bảo dưỡng sửa chữa đều nằm trong kế hoạch chi phí bảo dưỡng, sửa chữa hàng năm được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
- Hàng năm, Công ty đã hạch toán toàn bộ phần chi phí xử lý, khắc phục sự cố nêu trên vào chi phí bảo dưỡng sửa chữa theo kế hoạch. Đồng thời khoản chi phí đó được kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế đã thanh tra kiểm tra từ năm 2012 đến năm 2016 và ban kiểm soát Công ty kiểm tra công nhận là chi phí hợp lý của Công ty.
- Do đây là dự án lần đầu tiên ở trong nước áp dụng công nghệ mới, ống được sản xuất có đường kính lớn (DN 1600 -1800) và lắp đặt trên nền đất phức tạp nên khó tránh khỏi việc xảy ra sự cố gây bục vỡ tuyển ống. Việc xảy ra sự cố là điều không mong muốn đối với Công ty.

Tính từ thời điểm vận hành, Dự án mang lại hiệu quả cho đơn vị quản lý là Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà). Lũy kế từ 2009 tới 31 tháng 12 năm 2017, lũy kế từ khi công ty đi vào hoạt động đến 31 tháng 12 năm 2017, tổng lợi nhuận lũy kế là 502,296,070,356 đồng (đã bao gồm 150 tỷ đồng đã trả cổ tức cho các cổ đông).

Hội đồng quản trị nhất trí phê duyệt việc không yêu cầu các cá nhân, tổ chức có liên quan bồi thường thiệt hại đối với chi phí sửa chữa khắc phục sự cố tuyển ống đã xảy ra.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.



- Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT Cty;
- Ban KS Cty;
- TGD Cty;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *u*



u

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Lưu Việt Chinh

U
T
H
T